

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 599/2020/HS-PT

Ngày 22 - 8 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Quang

Các Thẩm phán: Ông Phạm Năng Thành

Ông Vũ Quang Huy

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Liễu - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 469/2020/HSPT ngày 07 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo Bạch Thị X do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 34/2020/HSST ngày 12/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện H, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: Bạch Thị X, sinh năm 1973; tại huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình, trú tại Xóm Bãi Chạo, xã Tú Sơn, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình; Quốc tịch Việt Nam; dân tộc Mường; tôn giáo không; trình độ học vấn 02/12; nghề nghiệp lao động tự do; Con ông Bạch Công K (đã chết) và bà Lê Thị Ch, sinh năm 1936; có chồng là Bùi Đức Th và có 02 con (con lớn sinh năm 1994, con nhỏ 1996); tiền án, tiền sự không; nhân thân năm 2013 bị Công an huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình xử lý hành chính về hành vi bán dâm; Bị cáo bị bắt từ ngày 03/01/2020 đến ngày 10/01/2020 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân huyện H, Hà Nội thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mối quan hệ quen biết từ trước nên khoảng 16 giờ ngày 02/01/2020, Nguyễn Văn Th gọi điện thoại cho Bạch Thị X đến quán cà phê để uống nước. Khi đến quán, Th đặt vấn đề muốn mua sâm thì X đồng ý. Sau đó, Th đưa cho X 1.000.000 đồng để mua sâm. Trong lúc cả hai chuẩn bị đi thì Vũ Ngọc Th1 gọi điện cho Th nên Th rủ Th1 đến quán cà phê uống nước. Khi Th1 đến, Th giới thiệu cho Th1 biết X đang làm ở quán tẩm quất. Sau đó, Th1 đặt vấn đề muốn tìm gái bán sâm để giải đen thì X đồng ý nên Th1 đưa cho X số tiền 1.500.000 đồng để mua sâm. Sau đó, X gọi điện thoại cho Bùi Thị Th2 là bạn cùng làm tại quán tẩm quất với X và nói có khách muốn mua sâm thì Th2 đồng ý. Khoảng 15 phút sau, Th2 đi xe ô tô đến quán cà phê, X xuống tầng 1 đón Th2 lên tầng 2 và đưa cho Th2 số tiền 1.000.000 đồng. Sau đó, cả bốn người rời khỏi quán, Th chở X, Th1 chở Th2 bằng xe máy đến nhà nghỉ Thanh Phương tại Thôn Thanh Quang, xã A, huyện H, thành phố Hà Nội thuê hai phòng nghỉ để mua bán sâm. Th và X thuê phòng số 203, Th1 và Th2 thuê phòng 204. Do có nghi ngờ về mối quan hệ của khách thuê phòng nên quản lý nhà nghỉ Thanh Phương đã trình báo đến Công an huyện H. Sau khi nhận được đơn trình báo, khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày, Công an huyện H tiến hành kiểm tra hành chính nhà nghỉ Thanh Phương. Tại thời điểm kiểm tra, cả bốn người đều đang chuẩn bị thực hiện hành vi quan hệ tình dục thì lực lượng Công an tiến hành lập biên bản và đưa về trụ sở làm việc.

Đối với Nguyễn Văn Th và Vũ Ngọc Th1 có hành vi mua sâm và Bạch Thị X, Bùi Thị Th2 có hành vi bán sâm, Công an huyện H xử phạt hành chính.

Đối với nhà nghỉ Thanh Phương không biết việc các đối tượng đến để mua bán dâm, đã làm đơn trình báo; đầy đủ các giấy tờ hợp pháp có liên quan đến hoạt động kinh doanh của nhà nghỉ. Do đó, Cơ quan điều tra không xử lý.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2020/HSST ngày 12/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện H, thành phố Hà Nội đã xét xử: Bị cáo Bạch Thị X phạm tội “*Môi giới mại dâm*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 328; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Bạch Thị X 12 (*mười hai*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 03/01/2020 đến ngày 10/01/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/5/2020, bị cáo Bạch Thị X có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo;

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Căn cứ lời khai của bị cáo; lời khai của những người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Môi giới mại dâm*” theo quy định tại khoản 1 Điều 328 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội; tuy nhiên bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, song xét thấy mức hình phạt 12 tháng tù do Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là có phần nghiêm

khắc. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình đơn đề nghị có xác nhận của chính quyền địa phương; theo đó, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân là lao động chính. Từ phân tích trên, có cơ sở chấp nhận giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, nên không thể cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của bị cáo.

Bởi các lẽ trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án từ 7 đến 11 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ lời khai của bị cáo; lời khai của những người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 02/01/2020, Bạch Thị X đã làm trung gian dẫn dắt cho Bùi Thị Th2 bán dâm cho Vũ Ngọc Th1 tại nhà nghỉ Thanh Phương thuộc khu vực thôn Thanh Quang, xã A, huyện H, thành phố Hà Nội thu lợi bất chính 500.000 đồng, khi các đối tượng chuẩn bị thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị bắt quả tang. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Môi giới mại dâm” theo quy định tại khoản 1 Điều 328 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo, thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, nếp sống văn minh, văn hóa, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an trên địa bàn Thủ đô. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, biết rõ việc môi giới mại dâm bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng do hám lợi và ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý

phạm tội. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng hình phạt tù có thời hạn và không cho bị cáo được hưởng án treo là đúng. Tuy nhiên, xét điều kiện, hoàn cảnh phạm tội (bị cáo là gái bán dâm, khi người mua dâm đặt vấn đề tìm thêm một gái bán dâm nên bị cáo đã rủ bạn cùng đi bán dâm); bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 (các điểm i, s), khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình tài liệu theo đó bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân là lao động chính. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hoàn cảnh phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy mức án 12 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo là có phần nghiêm. Do đó, có cơ sở giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo thì không có căn cứ để cho bị cáo được hưởng án treo mà cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về án phí: Bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 328; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Bạch Thị X 9 (chín) tháng tù về tội “Môi giới mại dâm”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 03/01/2020 đến ngày 10/01/2020.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH 12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, Lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bạch Thị X không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 22/8/2020.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân thành phố Hà Nội
- VKSND huyện H, HN
- Công an huyện H, HN
- TAND huyện H, HN
- Chi cục THADS huyện H, HN
- Bị cáo;
- Lưu HSVÀ; VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Văn Quang